

Số: 26/KH-UBND

Vũ Dương, ngày 12 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tự kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước và bảo đảm
an ninh mạng trên địa bàn xã Vũ Dương

Để tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn xã, UBND xã Vũ Dương xây dựng kế hoạch tự kiểm tra với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá đúng thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM của các cơ quan, đơn vị (gọi chung là đối tượng kiểm tra) thuộc UBND xã; kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót, hạn chế, xác định nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục thực hiện công tác bảo vệ BMNN và ANM trong thời gian tới.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên các cơ quan, đơn vị; đưa công tác bảo vệ BMNN và bảo đảm ANM tại các cơ quan, đơn vị đi vào nề nếp.

3. Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, khách quan, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, đúng quy định; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị là đối tượng kiểm tra. Các cơ quan, đơn vị là đối tượng kiểm tra chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện phục vụ kiểm tra theo Kế hoạch và yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác quán triệt, thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN; đảm bảo an toàn, an ninh mạng

a) Luật bảo vệ BMNN và các văn bản có liên quan

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành theo Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 19/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai công tác bảo vệ BMNN tại các cơ quan, đơn vị (ghi rõ văn bản và cung cấp cho Đoàn kiểm tra).

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN.

b) Luật An ninh mạng và các văn bản liên quan

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai Luật An ninh mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chỉ thị số 02/CT-TTg, ngày 04/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về “công tác bảo bí mật nhà nước trên không gian mạng”.

- Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 18/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ an ninh mạng trong tình hình hiện nay.

2. Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN

- Việc thực hiện quy trình soạn thảo, ban hành và quản lý các văn bản thuộc BMNN; việc xác định độ mật, đóng dấu độ mật...

- Việc thực hiện quy trình vận chuyển, in sao, trao đổi, phổ biến, tiếp nhận, chuyển giao, lưu trữ, quản lý tài liệu, vật mang BMNN.

- Công tác quản lý, sử dụng, bảo quản hệ thống máy vi tính, vật lưu trữ tài liệu có nội dung BMNN (USB, đĩa mềm...), hồ sơ, tài liệu mang BMNN.

- Việc lập hồ sơ theo dõi về công tác bảo vệ BMNN; các loại sổ, mẫu dấu theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN.

- Việc thực hiện các quy định về tiếp xúc, làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu cho báo chí, người nước ngoài.

- Thực hiện giải mật, giảm mật, tăng mật, tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN.

- Việc thực hiện các quy định về chế độ kiểm tra, thống kê, lưu giữ, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ BMNN.

- Việc bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ BMNN; ký cam kết bảo vệ BMNN.

- Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN xảy ra tại cơ quan, đơn vị (nếu có).

3. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng đối với máy tính, hệ thống máy tính, phương tiện điện tử và các hệ thống thông tin

a) Việc triển khai hoạt động bảo vệ an ninh mạng

- Xây dựng, hoàn thiện quy định sử dụng máy tính nội bộ, mạng máy tính có kết nối internet; phương án đảm bảo an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin; phương án ứng cứu, khắc phục sự cố.

- Ứng dụng, triển khai phương án, biện pháp, công nghệ bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin và nội dung thông tin, tài liệu được lưu trữ, soạn thảo, truyền tải trên hệ thống thông tin thuộc phạm vi được quản lý.

- Bảo vệ an ninh mạng trong hoạt động cung cấp, trao đổi, thu thập thông tin với cơ quan, tổ chức, cá nhân; chia sẻ thông tin, tài liệu trong nội bộ với cơ

quan, đơn vị khác.

- Thực hiện trách nhiệm rà soát, lập hồ sơ danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

- Việc rà soát, khắc phục những sơ hở, điểm yếu, lỗ hổng bảo mật đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo yêu cầu, thông báo, khuyến cáo của các cơ quan, đơn vị chuyên trách về an ninh mạng.

b) Kiểm tra, đánh giá thực trạng an toàn, an ninh mạng đối với máy tính, hệ thống máy tính, phương tiện điện tử và các hệ thống thông tin

- Kiểm tra, rà soát, phát hiện điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, mã độc trên các máy chủ, máy tính nội bộ, máy tính độc lập, máy tính có kết nối internet và các thiết bị lưu giữ ngoại vi.

- Kiểm tra, rà soát, phát hiện lỗ hổng bảo mật đối với các trang, công thông tin điện tử và các hệ thống công nghệ thông tin khác.

- Kiểm tra hoạt động quản lý, quản trị, vận hành và sử dụng các thiết bị mạng; chính sách an ninh mạng, an toàn thông tin cho các hệ thống công nghệ thông tin như: việc nâng cấp, cập nhật lỗ hổng bảo mật hệ điều hành, phần mềm ứng dụng; chính sách mật khẩu; kiểm soát và giới hạn truy cập; cơ chế sao lưu, dự phòng và khắc phục sự cố.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã.

2. Phạm vi kiểm tra: Kiểm tra các nội dung nêu tại phần II của Kế hoạch; phạm vi thời gian từ 01/7/2025 đến 10/9/2025.

3. Thời gian kiểm tra: Dự kiến trong Quý III năm 2025.

4. Phương pháp kiểm tra:

Bước 1: Đoàn kiểm tra gửi thông báo lịch kiểm tra đến các đơn vị được kiểm tra trước 15 ngày để chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, hệ thống phương tiện, thiết bị liên quan phục vụ công tác kiểm tra; cử cán bộ làm đầu mối phối hợp với Đoàn kiểm tra trước, trong quá trình kiểm tra.

Bước 2: Đoàn kiểm tra làm việc trực tiếp với các đơn vị đã được gửi thông báo kiểm tra:

- Đồng chí Trưởng Đoàn kiểm tra quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung kiểm tra.

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực tiếp báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ BMNN và bảo đảm ANM của cơ quan, đơn vị; nêu ra những kết quả đã đạt được, những hạn chế, tồn tại; nguyên nhân của hạn chế, tồn tại; biện pháp khắc phục và kiến nghị, đề xuất.

- Đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra hồ sơ, tài liệu, hệ thống số phục vụ công tác bảo vệ BMNN; công tác bảo đảm ANM đối với máy tính, hệ thống máy tính, hệ thống thông tin, công, trang thông tin điện tử, thiết bị lưu giữ ngoài, hệ thống công nghệ thông tin....

- Đoàn kiểm tra trao đổi và thống nhất nhận xét, đánh giá kết quả kiểm tra với đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

- Lập biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra.

- Kiến nghị xử lý tập thể, cá nhân vi phạm (nếu có)

- Quá trình kiểm tra kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Luật bảo vệ bí mật nhà nước, Luật An ninh mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành cho các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung nêu tại Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện, đảm bảo yêu cầu đề ra.

2. Giao Công an xã:

- Chủ trì tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước và công tác đảm bảo an ninh mạng trên địa bàn xã do Trưởng Công an xã làm trưởng đoàn.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; thông báo lịch kiểm tra cụ thể đến đối tượng kiểm tra; sau khi kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra tổng hợp kết quả, báo cáo UBND xã.

3. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị được kiểm tra phối hợp với Đoàn kiểm tra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch tự kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước và bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn xã Vũ Dương. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp báo cáo UBND xã (qua Công an xã) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, CA.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quân